

TÊN TỔ CHỨC
CTY CP SX-TM MAY SÀI GÒN
ORGANIZATION NAME
GARMEX SAIGON J.S CO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 90 /CBTT-CT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019.

Ho Chi Minh City, day 26 month 04 year 2019



CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ Organization name: Công Ty Cổ Phần Sản Xuất – Thương Mại May Sài Gòn/ *Saigon Garment Manufacturing Trade Joint Stock Company (GARMEX SAIGON J.S CO)*
- Mã chứng khoán/ Securities symbol: GMC
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address: 252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp.HCM / *252 Nguyen Van Luong Street, Ward 17, Go Vap District, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại/ Telephone: 848 39844822
- Fax: 848 39844876
- Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: Nguyễn Minh Hằng
Chức vụ/ Position: Phó Tổng Giám Đốc, phụ trách Tài Chính và Đầu Tư.

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Công ty Cổ Phần SX- TM May Sài Gòn công bố thông tin Biên Bản và Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông Thường Niên Năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/04/2019 tại đường dẫn: <http://garmexsaigon-gmc.com/quan-he-co-dong>.

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date April 26th, 2019 Available at: <http://garmexsaigon-gmc.com/quan-he-co-dong>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.



Nơi gửi:

- Như trên.
- HĐQT, BKS
- Lưu.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN MINH HẰNG

Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ.2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút tại Khách sạn Sheraton SaiGon – số 80 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với sự tham dự của:

Các cổ đông theo danh sách chốt ngày 27/03/2019 và theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phiếu theo vốn điều lệ của Công ty : 15.555.620
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty : 15.506.360
- Tổng số cổ phiếu không có quyền biểu quyết (cổ phiếu quỹ): 49.260
- Tổng số cổ đông dự họp (bao gồm cả cổ đông ủy quyền): 125 cổ đông, sở hữu và đại diện số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 13.045.371 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 84,13% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông, những người đại diện đều được ủy quyền bằng văn bản hợp pháp.
- Căn cứ theo khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã có đủ điều kiện để tiến hành (số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty)

Ông Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tọa Đại hội giới thiệu ông Lê Hùng - Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty cùng làm Chủ tọa Đại hội

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban Kiểm phiếu và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự gồm:

- | | | |
|-------------------------|---|-----------------------|
| 1. Bà. Phạm Thị Tố Nga | – | Trưởng Ban kiểm phiếu |
| 2. Bà. Trần Thị Mỹ Hạnh | – | Thành viên |
| 3. Bà. Nguyễn Thị Yến | – | Thành viên |

Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội gồm:

1. Bà . Huỳnh Thị Kim Loan
2. Bà. Phạm Thị Thanh Diễm

Chủ Tọa thông qua Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Biểu quyết Quy chế Đại hội : Đại hội biểu quyết thống nhất thông qua Quy chế Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự chấp thuận.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Đại hội thông qua Chương trình Đại hội gồm các nội dung sau:

- 1. Thông qua Báo cáo thường niên 2018 của Công ty gồm:**
 - Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2018
 - Báo cáo của HĐQT về hoạt động SXKD năm 2018
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018
 - Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán
- 2. Các tờ trình của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông gồm:**
 - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018
 - Tờ trình kế hoạch SXKD 2019
 - Tờ trình ngân sách đầu tư cho năm 2019
 - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
 - Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
 - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019
 - Tờ trình thù lao và thưởng của HĐQT, BKS năm 2019
- 3. Đại hội thảo luận các Báo cáo và các Tờ trình**
- 4. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và các Tờ trình**
- 5. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại Hội**

Biểu quyết chương trình Đại hội : Đại hội biểu quyết thống nhất thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự chấp thuận.

II. Báo cáo tại Đại hội

Báo cáo thường niên năm 2018 gồm các báo cáo :

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018
4. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán với :

Doanh thu thuần : 2.038.900.592.256 đồng, đạt 119,94% kế hoạch năm, tăng 27,03% so với thực hiện năm 2017

Lợi nhuận trước thuế : 141.461.855.614 đồng, đạt 200,37% kế hoạch năm, tăng 89,09% so với thực hiện năm 2017.

III. Các Tờ Trình tại Đại hội bao gồm:

- 1. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Chủ tọa trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2017		69.103.911.012
2	Số đã chi đến 31/12/2018		28.617.036.530

3	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3=1-2)		40.486.874.482
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	VND	120.936.297.241
5	Giữ lại khoản dự phòng	VND	11.101.920.000
	• Khoản đầu tư vào cty GDI		8.101.920.000
	• Khoản rủi ro khi quyết toán báo cáo năm tài chính 2014-2018.		3.000.000.000
6	LNST được phép phân bổ	VND	109.834.377.241
7	Cổ tức 30%	VND	46.519.080.000
	Trong đó : - Đã chi cổ tức đợt 1: 15% bằng tiền	VND	23.259.540.000
	- Cổ tức còn lại : 15% bằng cổ phiếu	VND	23.259.540.000
8	Thù lao HĐQT và BKS (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VND thoái vốn tại Cty Sagoda)	VND	2.117.460.345
	+ 11 Tháng		1.743.969.063
	+ Tháng 12		373.491.282
9	Trích thưởng HĐQT (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VND thoái vốn tại Cty Sagoda)	VND	6.982.022.396
	+ 11 Tháng		5.396.965.984
	+ Tháng 12		1.585.056.412
	Bao gồm:		
	* Hoàn thành kế hoạch : Thưởng 4%/LNST theo kế hoạch	VND	2.403.519.553
	* Thưởng vượt lợi nhuận kế hoạch : 10% vượt so với chỉ tiêu	VND	4.578.502.843
10	Tổng lợi nhuận đã phân bổ và trích lập quỹ	VND	55.618.562.741
11	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi phân bổ (3+4-10); Trong đó có khoản dự phòng tại mục 5: 11.101.920.000 VND	VND	105.804.608.982

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời gian và thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm quyết định đối tượng được thưởng và thời gian thưởng từ nguồn trích thưởng HĐQT như phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

2. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Chủ tọa trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Doanh thu : 1.900.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 78.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến : 20% - 30%

Và đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả mà quyết định mức tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Tờ trình ngân sách đầu tư cho năm 2019

Chủ tọa trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt ngân sách đầu tư cho năm 2019 như sau:

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh : 300.000.000.000 đồng
(Bao gồm : Đầu tư nâng cấp, mở rộng nhà xưởng theo đúng yêu cầu khách hàng, đầu tư máy móc thiết bị, đầu tư tăng năng lực sản xuất)
- Vay ngân hàng để tài trợ vốn hoạt động : 1.500.000.000.000 đồng

4. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức :

Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông về Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đính kèm với tài liệu cuộc họp, trong đó:

- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 15% theo mệnh giá.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.325.954 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018

5. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu :

Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông về Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đính kèm với tài liệu cuộc họp, trong đó:

- Số lượng dự kiến phát hành : 8.916.157 cổ phiếu
- Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị.).
- Thời gian phát hành : Sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng

6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông về Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đính kèm với tài liệu cuộc họp, trong đó:

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật sửa đổi, ban hành lại Điều lệ theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi Tên doanh nghiệp tại Điều 2 khoản 1 Điều lệ Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan.

7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông về Tờ trình sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty đính kèm với tài liệu cuộc họp, trong đó : Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật Công ty chỉnh sửa lại Quy chế và ban hành bản Quy chế mới theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

8. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019

Căn cứ vào đề xuất của Ban kiểm soát Công ty, Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản Trị chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập theo danh sách sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty :

- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH PRICEWATERHOUSR COOPERS Việt Nam (PWC)
- Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (DELOITTE)
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

9. Tờ trình thù lao, Thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019

Chủ tọa trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

- 9.1. Thù lao HĐQT, BKS** : 2% Lợi nhuận sau thuế
- 9.2. Mức thưởng HĐQT, BKS**
- Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận : 2% Lợi nhuận sau thuế
 - Nếu vượt chỉ tiêu lợi nhuận, thưởng thêm : 4% Phần vượt lợi nhuận sau thuế
- 9.3. Ủy quyền HĐQT:**

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên và tùy theo kết quả hoạt động mà quyết định chi trả thù lao, thưởng theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019.

IV. Thảo luận tại Đại hội:

1. Phản tham gia ý kiến của cổ đông:

Cổ đông có mã số 1506

- Năm 2018 đạt kết quả tốt, tại sao kế hoạch 2019 thấp trong khi ngành dệt may đang có thuận lợi về các hiệp định thương mại và Công ty cũng có kế hoạch tăng năng suất, tăng chuyên may.
- Cổ tức năm 2018 thấp, đề nghị Chủ tọa giải thích rõ hơn
- Nhà máy An Nhơn đến hiện tại kế hoạch di dời như thế nào và kế hoạch thay thế ra sao
- Công ty Tường Long doanh thu đóng góp nhỏ, đề nghị Chủ tọa cho cổ đông biết tình hình hoạt động của Công ty
- Chi phí bán hàng tăng mạnh, đề nghị Chủ tọa chia sẻ thông tin với cổ đông, cũng như khoảng đầu tư ở Mỹ như thế nào

Cổ đông có mã số 03

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông lần sau, cho cổ đông biết tình hình SXKD của Công ty một cách tóm lược trong tài liệu Đại hội
- Các chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch 2019 thấp trong khi tình hình quản trị tài chính và tình hình thị trường rất tốt, đề nghị Chủ tọa làm rõ thêm
- Cổ phiếu thưởng để trả cổ tức : Đề nghị trả cổ tức còn lại 15% bằng tiền
- Phát hành cho cổ đông hiện hữu : Giá 15.000 đồng /cổ phiếu, đề nghị Công ty xem lại có hợp lý chưa
- Ngân sách đầu tư : Cần phải có kế hoạch kinh doanh, đầu tư rõ ràng hơn
- Công ty Tường Long : Chưa xử lý được các vấn đề trong hợp tác, cho cổ đông biết rõ hơn về tình hình này
- Blue LLC : Đề nghị làm rõ thêm tình hình kinh doanh của Blue Sài Gòn LLC, hàng tồn kho, doanh thu, lợi nhuận, thương quyền Gramicci
- Các khoản phải thu của Blue Exchange hơn 2 tỷ đồng, đề nghị Công ty giải thích thêm

- Đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn , có cần thiết phải đổi không vì Công ty có lịch sử phát triển lâu năm và lưu ý về việc sử dụng từ “ Corporation “ trong Tên Công ty bằng Tiếng Anh để đảm bảo các khách hàng nước ngoài hiểu đúng

Cổ đông có mã số 07

- Trong báo cáo tài chính 2018, lợi nhuận của 2018 đạt trên 100 tỷ đồng, đề nghị Chủ tọa phân tích kỹ hơn năng suất, mở rộng sản xuất hay giá cả trong năm 2018 như thế nào để đạt được kết quả trên, việc này có liên quan đến các chỉ tiêu kế hoạch 2019 còn thấp trong khi có kế hoạch đầu tư thêm
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2018 : Cho biết lợi nhuận chưa phân phối khoảng 105 tỷ đồng thì xử lý như thế nào
- Cổ tức còn lại của 2018 nên trả bằng tiền mặt và xem xét nâng thêm cổ tức năm 2018
- Thù lao thưởng HĐQT, BKS năm 2019 : Đề xuất nên có thưởng cho người lao động

Ban kiểm soát được cổ đông có mã số 20 ủy quyền và gợi ý kiến đến Đại hội

- Đề nghị giải trình việc bán tài sản trên đất tại 107 Trần Hưng Đạo B Quận 5 và 332 Lũy Bán Bích với giá thấp và có đúng trình tự thủ tục quy định hay không
- Đề nghị giải trình việc đầu tư góp vốn vào Công ty Sài Gòn Xanh , May Sài Gòn 51% và việc ứng tiền góp vốn thay cho ông Thái (góp 49%) , cũng như các việc thu hồi các khoản nợ của ông Thái đối với Công ty và việc mua lại phần vốn góp của ông Thái với giá ban đầu khi Công ty đang bị lỗ
- Đề nghị Hội đồng Quản trị làm rõ và quy trách nhiệm cụ thể đối với việc đầu tư thành lập Công ty Blue Sài Gòn LLC ở Mỹ, hoạt động bị lỗ, không có khả năng trả nợ cho Garmex mà vẫn tiếp tục tăng vốn đầu tư và có hay không động cơ cá nhân trong việc đầu tư này.

Cổ đông mã số 1298: Đề nghị giải thích thêm về kế hoạch thưởng cho HĐQT, BKS năm 2019

2. Phản giải đáp của Chủ tọa Đại hội:

Phó Tổng Giám đốc tài chính trình bày

- Tình hình hoạt động của Blue Sài Gòn LLC : Thành lập năm 2012 với vốn ban đầu là 300.000 USD, năm 2015 tăng vốn đầu tư lên 600.000 USD để tiếp quản và điều hành hệ thống Gramicci
- Lũy kế đến 31/12/2018 : 2.312.994,54 USD trong đó đã thực hiện trích lập dự phòng tồn kho và khoản phải thu
- Định hướng sắp tới của Blue Sài Gòn LLC năm 2019: Công ty đã ký hợp đồng chấm dứt nhượng quyền Gramicci có hiệu lực từ ngày 31/12/2018 và hiện đang giải quyết hàng tồn kho để thu hồi công nợ và cắt giảm chi phí tối đa tại Blue Sài Gòn LLC
- Góp vốn thành lập Công ty Sài Gòn Xanh : Năm 2011 hợp tác với Blue Exchange để phát triển ngành may thời trang. Năm 2012 thành lập Công ty Sài Gòn Xanh với Garmex Sài Gòn góp 51% và Blue Exchange 49% và có báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và việc thành lập chi nhánh tại Quảng Nam, Hoa kỳ đều theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị và theo Điều lệ Công ty và việc lỗ của Sài Gòn Xanh đều được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Mua lại vốn góp 49% của Blue Exchange là để thực hiện chiến lược nhà máy ở Quảng Nam sản xuất hàng cho Khách hàng Columbia đã báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông, việc mua lại thực hiện theo quyền hạn của Hội đồng Quản trị.
- Nhà máy Tường Long ở Bình Dương : Năm 2017 Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thành lập, sau gần 1 năm hoạt động đến 3/2018 lỗ , HĐQT tạm thời chấm dứt hoạt động, hoàn tất

các thủ tục thu hồi công nợ, sau khi hoàn tất các thủ tục sẽ tiến hành giải thể, hiện không còn hoạt động

Chủ tọa giải thích thêm :

- Hiện tại Hội đồng Quản trị đã trích lập dự phòng phải thu của Blue Sài Gòn LLC, hàng tồn kho còn khoảng 400.000 USD hiện đang tiếp tục xử lý bán, nếu không bán được có khả năng lỗ thêm 200.000 USD
- Việc đầu tư ra nước ngoài là đã tuân thủ pháp lý thì Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới cấp giấy phép đầu tư, hiện nhà máy tại Quảng Nam đang hoạt động tốt. Đề nghị cổ đông nên khép lại vấn đề để tập trung hoạt động tốt hơn trong thời gian tới
- Hợp tác Tường Long : Việc chấm dứt hoạt động của Công ty TNHH Sài Gòn Tường Long là đúng và nên làm

Chủ tọa trình bày kế hoạch 5 năm

- Đơn hàng sản xuất của năm 2019 đến từ kết quả làm việc đàm phán với khách hàng năm 2018 nên việc đặt kế hoạch cho năm 2019 là có cơ sở. 3 tháng đầu năm, đơn hàng ít phải bù lương cho công nhân. Công ty đã xúc tiến gặp khách hàng và với cam kết của khách hàng về đơn hàng thì hy vọng cuối năm 2019 và năm 2020 kế hoạch sẽ tốt hơn.
- Từ năm 2020-2024 : Mục tiêu đến năm 2024, Doanh số trên 200 triệu USD. Để thực hiện được doanh số này, Công ty đã và đang thực hiện các giải pháp như : Tìm khách hàng mới, tổ chức lại chuỗi cung ứng, tăng năng suất, tiết kiệm chi phí. Công suất hiện nay chưa đáp ứng được, cơ sở vật chất hiện tại chưa đáp ứng tiêu chuẩn khách hàng, phải cải tạo các nhà máy hiện có, định hướng tăng công suất để đáp ứng yêu cầu khách hàng, cần thiết phải đầu tư ra vùng 3, vùng 4 để tăng khả năng cạnh tranh của Công ty. Công ty đã cam kết với khách hàng tăng công suất từ 18-25%/năm, đồng thời mở rộng khách hàng

Cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cho cổ đông hiện hữu : Để tập trung vốn cho sản xuất, cải tạo và mở rộng nhà xưởng và hơn nữa là đem lại lợi ích cho cổ đông hiện hữu.

Đổi tên Công ty : Hội đồng Quản trị đánh giá cao năng lực và sự đóng góp của CBCNV Công ty, luôn tôn trọng lịch sử phát triển của Công ty, việc đổi tên là để định hướng phát triển trong tương lai cho Garmex Sài Gòn

Việc thưởng cho HĐQT và BKS năm 2019 : Là để khuyến khích động viên tinh thần của các thành viên đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Việc chuyển nhượng 107 Trần Hưng Đạo B Quận 5 và 332 Lũy Bán Bích : Là việc đã rồi, tuy nhiên với mặt bằng 213 Hồng Bàng, Hội đồng Quản trị sẽ có phương án giải quyết hợp đồng cho phù hợp

Lợi nhuận chưa phân phối để lại : Vẫn thể hiện ở vốn chủ sở hữu và dùng để tạo nguồn vốn cho hoạt động Công ty

V. **Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và Tờ trình:**

STT	NỘI DUNG	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến		Kết quả
		SLCP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % /SLCP có QBQ tham dự	SLCP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % /SLCP có QBQ tham dự	SLCP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % /SLCP có QBQ tham dự	
1	Báo cáo thường niên 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
1.1	Báo cáo của Ban Giám đốc năm 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
1.2	Báo cáo của HĐQT năm 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
1.3	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
1.4	Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
2	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
3	Tờ trình kế hoạch SXKD năm 2019	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
4	Tờ trình Ngân sách đầu tư năm 2019	11.480.986	88,01%	1.564.385	11,99%	-	-	Thông qua
5	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
6	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
7	Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty							Thông qua
7.1	Điều 1 : Giải thích thuật ngữ - Khoản 1, điểm e.	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
7.2	Điều 2 khoản 1 : Thay đổi Tên Công ty	12.960.635	99,35%	84.736	0,65%	-	-	Thông qua
7.3	Điều 35: Tổ chức bộ máy quản lý	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
7.4	Điều 36 : Người điều hành doanh nghiệp – khoản 1, khoản 2	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua

8	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty							Thông qua
8.1	Điều 11 : Tư cách thành viên Hội đồng quản trị - khoản 2	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
8.2	Điều 16 : Cuộc họp Hội đồng Quản trị - khoản 1	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
8.3	Phụ lục I. Quy định trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông – Mục IX- khoản 2, điểm b	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
8.4	Phụ lục II. Quy định về đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT-Kiểm soát viên - Bộ Mục IV- khoản 2	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
8.5	Phụ lục IV. Quy định trình tự, thủ tục lựa chọn bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Doanh nghiệp – mục I, mục IV	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
8.6	Phụ lục IV, mục II- 1. Tiêu chuẩn tuyển chọn Tổng Giám đốc	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
9	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho BCTC 2019	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua
10	Thù lao và thưởng của HĐQT, BKS năm 2019	13.045.371	100%	-	-	-	-	Thông qua

VI TỔNG KẾT ĐẠI HỘI.

1. Chủ tọa Đại Hội thông qua biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Đại hội Đồng Cổ Đông Công ty cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn đã biểu quyết thông qua biên bản họp cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019 với tỷ lệ chấp thuận là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự.

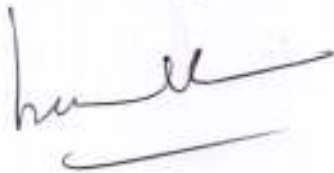
2. Chủ tọa Đại Hội thông qua Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Đại hội Đồng Cổ Đông Công ty cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự.

Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn ngày 25/04/2019 kết thúc vào lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 được lập, đọc tại Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua 100%, có hiệu lực thi hành ngay khi được thông qua.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN HĐQT



LÊ HÙNG

CHỦ TỊCH HĐQT



BUI TUẤN NGỌC

BAN THƯ KÝ



PHẠM THỊ THANH DIỄM



HUỲNH THỊ KIM LOAN

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ban hành ngày 26/11/2014
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ban hành ngày 29/6/2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12, ban hành ngày 24/11/2010
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại May Sài Gòn
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương mại may Sài Gòn số 01/BB – ĐHĐCĐ.2019 ngày 25 tháng 4 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo thường niên 2018 gồm các báo cáo :

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018
4. Báo cáo Tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018:

Doanh thu thuần	:	2.038.900.592.256 đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	141.461.855.614 đồng

Điều 2: Thông qua các Tờ trình tại Đại hội :

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2017	VNĐ	69.103.911.012
2	Số đã chi đến 31/12/2018	VNĐ	28.617.036.530
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3=1-2)	VNĐ	40.486.874.482
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	VNĐ	120.936.297.241
5	Giữ lại khoản dự phòng	VNĐ	11.101.920.000
	• Khoản đầu tư vào cty GDI		8.101.920.000
	• Khoản rủi ro khi quyết toán báo cáo năm tài chính 2014-2018.		3.000.000.000
6	LNST được phép phân bổ	VNĐ	109.834.377.241

7	Cổ tức 30%	VND	46.519.080.000
	Trong đó : - Đã chi cổ tức đợt 1: 15% bằng tiền	VND	23.259.540.000
	- Cổ tức còn lại : 15% bằng cổ phiếu	VND	23.259.540.000
8	Thù lao HĐQT và BKS (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VND thoái vốn tại Cty Sagoda)	VND	2.117.460.345
	+ 11 Tháng		1.743.969.063
	+ Tháng 12		373.491.282
9	Trích thưởng HĐQT (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VND thoái vốn tại Cty Sagoda)	VND	6.982.022.396
	+ 11 Tháng		5.396.965.984
	+ Tháng 12		1.585.056.412
	Bao gồm:		
	* Hoàn thành kế hoạch : Thưởng 4%/LNST theo kế hoạch	VND	2.403.519.553
	* Thưởng vượt lợi nhuận kế hoạch : 10% vượt so với chỉ tiêu	VND	4.578.502.843
10	Tổng lợi nhuận đã phân bổ và trích lập quỹ	VND	55.618.562.741
11	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi phân bổ (3+4-10); Trong đó có khoản dự phòng tại mục 5: 11.101.920.000 VND	VND	105.804.608.982

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời gian và thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm quyết định đối tượng được thưởng và thời gian thưởng từ nguồn trích thưởng HĐQT như phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Doanh thu : 1.900.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 78.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến : 20% - 30%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả mà quyết định mức tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Ngân sách đầu tư cho năm 2019

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh : 300.000.000.000 đồng
- Vay ngân hàng để tài trợ vốn hoạt động : 1.500.000.000.000 đồng

4. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 15% theo mệnh giá.



- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.325.954 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018

5. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Số lượng dự kiến phát hành : 8.916.157 cổ phiếu
- Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị.).
- Thời gian phát hành : Sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng

6. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật sửa đổi, ban hành lại Điều lệ theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết và thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi Tên doanh nghiệp tại Điều 2 khoản 1 Điều lệ Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan.

7. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật Công ty chỉnh sửa lại Quy chế và ban hành bản Quy chế mới theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết.

8. Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
2. Công ty TNHH PRICEWATERHOUSR COOPERS Việt Nam (PWC)
3. Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (DELOITTE)
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DHĐCD.2019 ngày 25/04/2019)

I. Phương thức phát hành:

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu CTCP Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/ cổ phiếu
Vốn điều lệ hiện tại	: 155.556.200.000 (một trăm năm mươi lăm tỷ năm trăm năm mươi sáu triệu hai trăm ngàn) đồng
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 15.555.620 (mười lăm triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	: 49.260 (Bốn mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 15.506.360 (mười lăm triệu năm trăm lẻ sáu ngàn ba trăm sáu mươi) cổ phiếu

Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 15% (mười lăm phần trăm) theo mệnh giá.

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: dự kiến phát hành thêm 2.325.954 (hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn chín trăm năm mươi bốn) cổ phiếu.

Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 23.259.540.000 đồng (hai mươi ba tỷ hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức. Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Tỷ lệ thực quyền (Tỷ lệ phát hành): 100:15 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 15% theo mệnh giá, tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành). Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 15 cổ phiếu mới phát hành thêm.

Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức: 178.815.740.000 (một trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.

Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn.

Thời gian thực hiện: Sau khi nhận được sự chấp thuận việc phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến năm 2019.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được thêm 15 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu sẽ được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 105 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:15, cổ đông A sẽ nhận được $105 \cdot 15 / 100 = 15,75$ cổ phiếu mới. Như vậy theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông A nhận được 15 cổ phiếu, phần 0,75 lẻ sẽ được hủy.

II. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành; Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN .
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức được thành công.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu CTCP Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn.
2. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu.
4. Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 (một trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.
5. Số lượng cổ phiếu theo vốn điều lệ : 17.881.574 (mười bảy triệu tám trăm tám mươi một ngàn năm trăm bảy mươi bốn) cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ : 49.260 (Bốn mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi trả cổ tức : 17.832.314 (mười bảy triệu tám trăm ba mươi hai ngàn ba trăm mười bốn) cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi một triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.
10. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
 - Vốn điều lệ trước phát hành : 178.815.740.000 đồng
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 89.161.570.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu 50% tính trên số lượng cổ phần đang lưu hành sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu (thời điểm chốt danh sách được HĐQT ủy quyền cho HĐQT quyết định).
12. Phương án phát hành cụ thể:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
 - Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi một triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.

- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị).
- Hình thức chào bán: Chào bán chứng khoán ra công chúng
- Nguyên tắc xác định giá:

a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\ &= 15.555.620 - 49.260 = 15.506.360 \text{ cổ phần} \end{aligned}$$

b. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của GMC tại thời điểm 31/12/2018 theo BCTC kiểm toán năm 2018:

Giá trị sổ sách 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2018 (mệnh giá 10.000 đồng, vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 380.306.446.775 đồng

$$\begin{array}{rcc} & \text{Vốn chủ sở hữu-Tài sản vô hình} & 380.306.446.775 - 0 \\ \text{Giá trị sổ sách cổ phần} & = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}{15.506.360} & \mathbf{24.526 \text{ đồng/CP}} \end{array}$$

c. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp cùng ngành:

STT	Tên doanh nghiệp	DVT	P/E	P/B
1	CTCP Dệt may Thương mại Đầu tư Thành Công	Lần	6,23	1,37
2	CTCP Everpia Việt Nam	Lần	8,89	0,74
3	CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập Khẩu Bình Thạnh	Lần	3,32	0,85
	Bình quân	Lần	6,15	1,40

d. Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh năm 2018 của GMC và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Chi tiêu	DVT	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (a)	VNĐ	120.108.000.940
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành 31/12/2018 (b)	cổ phiếu	15.506.360
Thu nhập trên 1 cổ phiếu trong 04 quý gần nhất (a/b)	VNĐ/cp	7.746
Hệ số bình quân P/E của ngành	Lần	6,15
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E	VNĐ/cp	47.638

e. Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 của GMC và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Chỉ tiêu	DVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 (a)	VND	24.626
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,4
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	VND/cổ phiếu	34.336,4

f. Kết luận về giá cổ phiếu

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	47.638	50%
Phương pháp so sánh P/BV	34.336,4	50%
Trung bình gia quyền (VND/CP)	40,987,2	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu GMC là 15.000 VND/CP.

13. Đánh giá về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu có thể xảy ra khi GMC thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Đối với đợt phát hành tăng vốn điều lệ của GMC, có một số lưu ý đối với nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

Tổng số cổ phiếu chào bán: 8.916.157 cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty với giá phát hành là 15.000 đồng/cp.

Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{(PR_{t-1} \times \text{Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \times \text{Số lượng CP phát hành thêm})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu phát hành thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu cổ phiếu cần xác định trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn điều lệ, đây là giá cần xác định.
- PR_{t-1} : là giá chứng khoán trên thị trường trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- PR : là giá phát hành.

Ví dụ :

Giá sử giá cổ phiếu GMC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 35.000 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}). Tổng số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu là 8.916.157 cổ phần. Giá chào bán là 15.000 đồng/cp. Số lượng cổ phần lưu hành sau khi trả cổ tức là 17.832.314 cổ phần. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh như sau :

$$P_{tc} = \frac{(35.000 \times 17.832.314) + (15.000 \times 8.916.157)}{17.832.314 + 8.916.157} = 28.333 \text{ đồng/cổ phần}$$

Ngoài ra, việc thay đổi vốn chủ sở hữu của GMC cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của GMC.

Tuy nhiên, những rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh sau đợt chào bán.

14. Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận. Việc thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

15. Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

16. Phương thức thanh toán:

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa

17. Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy.

Ví dụ: nhà đầu tư Nguyễn Văn A sở hữu 1.003 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu được quyền mua là $(1.003 \times 1)/2 = 501,5$ cổ phiếu và được làm tròn xuống đến hàng đơn vị như sau:

- Ông A được quyền mua thêm 501 cổ phiếu;
- Phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được hủy

19. Phương án phân phối cổ phần không được đăng ký thực hiện quyền mua :

Trong trường hợp chào bán không thành công, đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ cộng dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (15.000 đồng/cổ phiếu). Số cổ phiếu phát hành nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

20. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến : 100% trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân phối cho các đối tượng đăng ký khác trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Các nhà đầu tư được chào bán trong các trường hợp dưới đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu liên quan đến các ngưỡng phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán;
- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phiếu thực tế đã chào bán;

Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán thì Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn tự có và nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để bù đắp vào nhu cầu vốn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ điều chỉnh tiến độ, cũng như quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

21. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số cổ phần Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu, số tiền dự kiến thu được là 133.742.355.000 (một trăm ba mươi ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn) đồng. Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được để tài trợ cho các khoản như sau:

- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
- Cơ cấu lại nguồn vốn Công ty, gia tăng nguồn vốn dài hạn, nâng cao năng lực tài chính và sản xuất của Công ty, đảm bảo sẵn sàng nguồn vốn cho nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và tăng sức cạnh tranh của Công ty.

22. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;

- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành; Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN .
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu được thành công.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DHĐCD.2019 ngày 25/04/2019)

Stt	Nội dung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Điều 1 : Giải thích thuật ngữ	Khoản 1, điểm e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty
2	Điều 2 khoản 1 : Tên Công ty	1. Tên Công ty Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN Tên tiếng Anh : GARMEX SAIGON CORPORATION Tên giao dịch : GARMEX SAIGON CORPORATION Tên viết tắt là: GARMEX SAIGON
3	Điều 35: Tổ chức bộ máy quản lý	Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng Nghị quyết Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác
4	Điều 36 : Người điều hành doanh nghiệp	1. Tổng Giám đốc Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm như được quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức. 2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Tổng Giám đốc quyết định.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

Stt	Nội dung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Điều 11 : Tư cách thành viên Hội đồng quản trị	2. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng đến thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2019 Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá năm (05) công ty khác.
2	Điều 16 : Cuộc họp Hội đồng Quản trị	1. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức cuộc họp định kỳ 3 tháng/lần theo đúng trình tự , thủ tục quy định. Việc mời họp và chương trình cùng các tài liệu liên quan phải được thông tin trước cho các thành viên HĐQT ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp
3	Phụ lục I. Quy định trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	IX- khoản 2, điểm b: Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: Công ty công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
4	Phụ lục II. Quy định về đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT- Kiểm soát viên	Bổ IV- khoản 2. Bổ nhiệm tạm thời thành viên HĐQT :
5	Phụ lục IV. Quy định trình tự , thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Doanh nghiệp	I. Bổ nhiệm và nhiệm kỳ của Ban Điều hành - HĐQT bổ nhiệm Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) , Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng. - Tổng Giám đốc bổ nhiệm cán bộ quản lý và Người điều hành khác IV. Bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban điều hành - Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) , Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng là do Hội đồng Quản trị quyết định.... - Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức cán bộ quản lý và Người điều hành khác là do Tổng Giám đốc quyết định
6	Phụ lục IV Quy định trình tự , thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Doanh nghiệp	II- 1. Tiêu chuẩn tuyển chọn Tổng Giám đốc Bỏ tiêu chuẩn “ Tổng Giám đốc không được đồng thời làm Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác”